



GLOBAL INSPECTION AND CERTIFICATION NETWORK
- CGLOBAL -

Procedure No.:

REG.03

Version:

03

Effective date:

10/04/2025

Type of conformity
assessment:

Certification

CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL INSPECTION AND CERTIFICATION NETWORK (CGLOBAL)
SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày...03...tháng...04...năm 20...26...

QUY ĐỊNH VỀ SỬ DỤNG DẤU HIỆU CHỨNG NHẬN

/ REGULATIONS ON THE USE OF CERTIFICATION MARKS



GIÁM ĐỐC

Lương Đức Anh

Tên tổ chức đánh giá
sự phù hợp/
Conformity
assessment body:

**GLOBAL INSPECTION AND CERTIFICATION NETWORK
(CGLOBAL), JSC (Vietnam)**

Soạn/Compiled by

Trần Thị Thoa

Chức danh/Position:

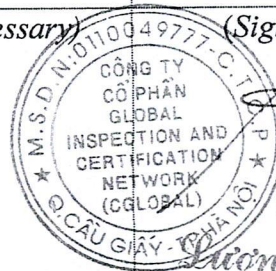
Thư ký hệ thống / System
Secretary

(Signature)

Phê duyệt bởi giám
đốc /Approved by
Director

Lương Đức Anh

(Stamp - if necessary)



(Signature)

Lương Đức Anh
GIÁM ĐỐC

**The compilation, review, amendment, approval, issuance, withdrawal and cancellation
of this document must comply with the provisions of PRC.01- Procedure for Document Control
issued by CGLOBAL**



Hiệu lực/ *Effective*
date: **10.04.2025**



QUY ĐỊNH VỀ SỬ DỤNG DẤU HIỆU CHỨNG NHẬN, DẤU HIỆU THẨM TRA/XÁC MINH / GENERAL REGULATION ON USE OF CERTIFICATE MARKS AND VERIFICATION / VALIDATION MARKS

Mã hiệu/Code:
REG.03

Lần ban hành/
Issuance times: **03**

Hiệu lực/ Effective
date: **10.04.2025**

1. Mục đích

- Tài liệu này quy định sử dụng và quản lý dấu chứng nhận hợp chuẩn hệ thống quản lý, hợp chuẩn sản phẩm và dấu thẩm tra (Validation), xác minh (Verification) của khách hàng sau khi được cấp Giấy chứng nhận/Chứng chỉ thẩm tra, xác minh của CGLOBAL.

- CGLOBAL xác định hoạt động thẩm định/xác minh (Verification) và thẩm tra xác nhận giá trị sử dụng (Validation) thực hiện như hoạt động chứng nhận (Certification) và cũng bám theo các thủ tục cơ bản nêu tại PR.09 - Quy trình đánh giá chứng nhận hệ thống và bổ sung thêm các thủ tục, hướng dẫn tại PR.11 - Quy trình thẩm tra xác minh.

- Kết quả đầu ra trả cho khách hàng của hoạt động thẩm định/xác minh (Verification) và thẩm tra xác nhận giá trị sử dụng (Validation) là chứng chỉ (Certificate) cho các kết quả thẩm tra/ chứng chỉ xác minh.

Quy định này được cung cấp cho khách hàng và cập nhật, thông báo rộng rãi trên Website của CGLOBAL (<https://cglobal.vn>) để khách hàng có thể truy cập, tìm hiểu và tuân thủ.

2. Phạm vi áp dụng

Thủ tục này áp dụng đối với Công ty CP Global Inspection and Certification Network (CGLOBAL) và tất cả các khách hàng được CGLOBAL cấp Giấy chứng nhận/ cấp Chứng chỉ thẩm tra, xác minh.

3. Tài liệu tham chiếu

- MS.CG - Sổ tay quản lý hệ thống và quản lý rủi ro
- PRC.09 - Quy trình đánh giá chứng nhận hệ thống;
- PRC.10- Quy trình đánh giá chứng nhận GlobalGAP trồng trọt
- PRC.11 - Quy trình thẩm tra xác minh (verification)
- Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ Khoa học Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.
- TCVN IEC/ISO 17065:2013 (IEC/ISO 17065: 2012), Đánh giá sự phù hợp - Yêu cầu đối với Tổ chức chứng nhận sản phẩm, quá trình và dịch vụ.
- TCVN ISO/IEC 17021-1:2015 (ISO/IEC TS 17021-1:2015), Đánh giá sự phù hợp, Yêu cầu đối với Tổ chức đánh giá và chứng nhận hệ thống quản lý – Phần 1: Các yêu cầu;
- TCVN ISO/IEC TS 17021-2:2013 (ISO/IEC TS 17021-2:2012), Phần 2: Yêu cầu về năng lực đánh giá và chứng nhận hệ thống quản lý môi trường;
- TCVN ISO/IEC TS 17021-3:2015 (ISO/IEC TS 17021-3:2013), Phần 3: Yêu cầu về năng lực đánh giá và chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng



QUY ĐỊNH VỀ SỬ DỤNG DẤU HIỆU CHỨNG NHẬN, DẤU HIỆU THẨM TRA/XÁC MINH / GENERAL REGULATION ON USE OF CERTIFICATE MARKS AND VERIFICATION / VALIDATION MARKS

Mã hiệu/Code:
REG.03

Lần ban hành/
Issuance times: **03**

Hiệu lực/ Effective
date: **10.04.2025**

- TCVN ISO 14066:2023, Khí nhà kính - Yêu cầu năng lực đối với đoàn thẩm định và đoàn kiểm định khí nhà kính (Greenhouse gases - Competence requirement for greenhouse gas validation teams and verification teams).

- ISO 14065:2020 - Nguyên tắc và yêu cầu chung cho các tổ chức thẩm tra và thẩm định thông tin môi trường (General principles and requirements for bodies validating and verifying environmental information);

- ISO 14064-3:2019: Khí nhà kính - Phần 3: Quy định kỹ thuật và hướng dẫn thẩm tra, thẩm định tuyên bố khí nhà kính (Greenhouse gases: Part 3 - Specification with guidance for the verification of greenhouse gas statements).

- ISO 17029:2019: Đánh giá sự phù hợp - Nguyên tắc chung và yêu cầu đối với tổ chức xác nhận giá trị sử dụng (Validation) và thẩm tra, xác minh (Verification).

4. Nội dung

4.1. Yêu cầu chung

- CGLOBAL là tổ chức chứng nhận, thẩm định/thẩm tra/xác minh và giám định hoạt động phù hợp với pháp luật Việt Nam.

- Việc sử dụng dấu hiệu chứng nhận (Certification), dấu hiệu thẩm tra (Validation), xác minh (Verification) sẽ thể hiện uy tín và năng lực của CGLOBAL và là bằng chứng khách quan thể hiện nhà sản xuất được đánh giá và đã được chứng nhận phù hợp với Tiêu chuẩn hoặc Quy chuẩn kỹ thuật;

- CGLOBAL không cho phép nhà sản xuất được chứng nhận sử dụng dấu chứng nhận nhằm lừa dối khách hàng và gây ảnh hưởng đến uy tín của hoạt động chứng nhận.

- CGLOBAL không cho phép sử dụng logo ISO trong các dấu chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, ...

4.2. Mẫu dấu chứng nhận hợp chuẩn hệ thống quản lý

a) Khách hàng khi sử dụng các tuyên bố rằng có hệ thống quản lý được chứng nhận trên bao bì sản phẩm hoặc trong thông tin kèm theo sản phẩm (ví dụ hướng dẫn sử dụng, catalog quảng cáo, ...).

Những tuyên bố của khách hàng về hệ thống quản lý được chứng nhận không được phép thể hiện hàm ý rằng sản phẩm, quá trình hoặc dịch vụ được chứng nhận. Tuyên bố phải viển dẫn đến:

- Dấu hiệu nhận biết (ví dụ nhãn hiệu hoặc tên) khách hàng được chứng nhận;
- Loại hệ thống quản lý (ví dụ chất lượng, môi trường) và tiêu chuẩn áp dụng;
- Tổ chức cấp giấy chứng nhận là CGLOBAL.

b) Thông qua thỏa thuận ràng buộc pháp lý (thông qua Hợp đồng dịch vụ, trong hợp đồng đã thể hiện khách hàng có trách nhiệm tuân thủ các quy định chứng nhận của CGLOBAL) CGLOBAL yêu cầu quý khách hàng được chứng nhận phải tuân thủ theo:

	QUY ĐỊNH VỀ SỬ DỤNG DẤU HIỆU CHỨNG NHẬN, DẤU HIỆU THẨM TRA/XÁC MINH / GENERAL REGULATION ON USE OF CERTIFICATE MARKS AND VERIFICATION / VALIDATION MARKS		
	Mã hiệu/Code: REG.03	Lần ban hành/ <i>Issuance times:</i> 03	Hiệu lực/ <i>Effective date:</i> 10.04.2025

- Các yêu cầu của CGLOBAL khi viện dẫn về tình trạng chứng nhận của mình trên phương tiện truyền thông như internet, tờ giới thiệu hoặc quảng cáo hay các tài liệu khác;

- Không đưa ra hoặc không cho phép tuyên bố sai lệch về Giấy chứng nhận, cũng như phạm vi chứng nhận.

- Không sử dụng hoặc cho phép sử dụng tài liệu chứng nhận hoặc bất cứ phần nào trong tài liệu chứng nhận theo cách sai lệch;

- Ngay khi hủy bỏ chứng nhận, ngừng sử dụng tất cả các hình thức quảng cáo có đề cập đến chứng nhận, theo yêu cầu của CGLOBAL;

- Sửa đổi tất cả các nội dung quảng cáo khi phạm vi chứng nhận đã bị thu hẹp (nếu CGLOBAL có quyết định thu hẹp phạm vi)

- Không cho phép sử dụng việc viện dẫn chứng nhận hệ thống quản lý theo cách hàm ý là CGLOBAL cấp chứng nhận cho sản phẩm (bao gồm cả dịch vụ) hoặc quá trình.

- Không được hàm ý là chứng nhận áp dụng cho các hoạt động và địa điểm nằm ngoài phạm vi chứng nhận;

- Không được sử dụng chứng nhận theo cách có thể làm cho CGLOBAL và/hoặc hệ thống chứng nhận mang tiếng xấu và mất lòng tin với công chúng.

Dấu chứng nhận hệ thống quản lý được thể hiện như Hình 01:



Hình 01. Hình dạng của dấu chứng nhận hệ thống quản lý do CGLOBAL cấp cho khách hàng

Lưu ý:

- Tùy theo chuẩn mực chứng nhận là tiêu chuẩn nào thì sẽ ghi số tiêu chuẩn tương ứng vào phần trống ở phần dấu ... theo mẫu ở bên trên.
- Tùy theo Tổ chức ban hành tiêu chuẩn hệ thống quản lý là ISO hay tổ chức/hội/hiệp hội nào mà mã của tổ chức ban hành tiêu chuẩn được điều chỉnh tương ứng (thay ISO bằng tên viết tắt của tổ chức ban hành tiêu chuẩn khác).
- Dòng CGLOBAL.xx.yy.zzzz là mã chứng chỉ chứng nhận do CGLOBAL cấp cho từng khách hàng riêng biệt.

Lựa chọn phương án sử dụng: Tùy theo nhu cầu sử dụng in trên các phương tiện in ấn, quảng cáo mà khách hàng có thể sử dụng các phương án in dấu chứng nhận + Logo thương hiệu của CGLOBAL theo hướng dẫn tại F01-REG.03 – Thông báo sử dụng dấu hiệu chứng nhận hệ thống quản lý.



QUY ĐỊNH VỀ SỬ DỤNG DẤU HIỆU CHỨNG NHẬN, DẤU HIỆU THẨM TRA/XÁC MINH / GENERAL REGULATION ON USE OF CERTIFICATE MARKS AND VERIFICATION / VALIDATION MARKS

Mã hiệu/Code:
REG.03

Lần ban hành/
Issuance times: **03**

Hiệu lực/ Effective
date: **10.04.2025**

Lưu ý: Khách hàng không được phép chỉ để dấu chứng nhận Hệ thống quản lý trên nhãn sản phẩm dẫn đến hiểu nhầm là sản phẩm phù hợp với Tiêu chuẩn Hệ thống. Dấu chứng nhận chỉ được sử dụng trên các tài liệu, phương tiện quảng cáo, truyền thông của khách hàng.

Với mỗi tổ chức ban hành Tiêu chuẩn hệ thống sẽ có các yêu cầu riêng/yêu cầu bổ sung về quy tắc sử dụng dấu. Do đó khi phát triển các chương trình chứng nhận tiêu chuẩn hệ thống của các tổ chức này, CGLOBAL sẽ ban hành bổ sung các quy định, hướng dẫn và thông báo sử dụng dấu

- Phòng chứng nhận của CGLOBAL cần tuân thủ nhất quán sử dụng dấu chứng nhận hệ thống quản lý trong mục 4.2 này với dấu chứng nhận in trên chứng chỉ cấp cho khách hàng (không được phép sử dụng mẫu dấu chứng nhận in trên chứng chỉ khác với mẫu dấu quy định tại mục 4.2 này).

4.3 Mẫu dấu chứng nhận hợp chuẩn sản phẩm

Dấu chứng nhận hợp chuẩn sản phẩm được thể hiện như Hình 02:



Hình 02. Hình dạng của dấu sản phẩm hợp chuẩn

Lưu ý:

- Tùy theo chuẩn mực chứng nhận là tiêu chuẩn nào thì sẽ ghi số tiêu chuẩn tương ứng vào phần trống ở phần dấu ... theo mẫu ở bên trên.
- Tùy theo Tổ chức ban hành tiêu chuẩn hệ thống quản lý là ISO hay ASTM hay JIS hay tổ chức/hội/hiệp hội nào mà mã của tổ chức ban hành tiêu chuẩn được điều chỉnh tương ứng (thay ISO bằng tên viết tắt của tổ chức ban hành tiêu chuẩn khác).
- Dòng CGLOBAL.xx.yy.zzzz là mã chứng chỉ chứng nhận do CGLOBAL cấp cho từng khách hàng riêng biệt.

Lựa chọn phương án sử dụng: Tùy theo nhu cầu sử dụng in trên bao bì hoặc trên các phương tiện in ấn, quảng cáo mà khách hàng có thể sử dụng các phương án in dấu chứng nhận + Logo thương hiệu của CGLOBAL theo hướng dẫn tại F02-REG.03 – Thông báo sử dụng dấu hiệu chứng nhận sản phẩm hợp chuẩn sản phẩm.

Với mỗi tổ chức ban hành Tiêu chuẩn hệ thống sẽ có các yêu cầu riêng/yêu cầu bổ sung về quy tắc sử dụng dấu. Do đó khi phát triển các chương trình chứng nhận tiêu chuẩn hệ thống của các tổ chức này, CGLOBAL sẽ ban hành bổ sung các quy định, hướng dẫn và thông báo sử dụng dấu.

Riêng với chứng nhận GlobalGAP trồng trọt CGLOBAL tuân theo yêu cầu, hướng dẫn sử dụng dấu của tổ chức sở hữu tiêu chuẩn là Food Plus, cụ thể theo **F03-REG.03 - Thỏa thuận chứng nhận và nhượng quyền thứ cấp**



QUY ĐỊNH VỀ SỬ DỤNG DẤU HIỆU CHỨNG NHẬN, DẤU HIỆU THẨM TRA/XÁC MINH / GENERAL REGULATION ON USE OF CERTIFICATE MARKS AND VERIFICATION / VALIDATION MARKS

Mã hiệu/Code:
REG.03

Lần ban hành/
Issuance times: **03**

Hiệu lực/ Effective
date: **10.04.2025**

4.4. Mẫu dấu của chương trình thẩm định/xác minh (Verification) và thẩm tra xác nhận giá trị sử dụng (Validation)

a) Khách hàng khi sử dụng các tuyên bố rằng có đối tượng được thẩm tra xác minh theo chương trình thẩm định/xác minh (Verification) và thẩm tra xác nhận giá trị sử dụng (Validation trên bao bì sản phẩm hoặc trong thông tin kèm theo sản phẩm (ví dụ hướng dẫn sử dụng, catalog quảng cáo, ...).

Những tuyên bố của khách hàng không được phép thể hiện hàm ý rằng sản phẩm, quá trình hoặc dịch vụ được chứng nhận. Tuyên bố phải viện dẫn đến:

- Dấu hiệu nhận biết (ví dụ nhãn hiệu hoặc tên) khách hàng được chứng nhận;
- Loại tiêu chuẩn được thẩm tra/xác minh và đối tượng được thẩm tra/xác minh
- Tổ chức cấp chứng chỉ kết quả thẩm tra, xác minh hoặc báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh là CGLOBAL.

b) Thông qua thỏa thuận ràng buộc pháp lý (thông qua Hợp đồng dịch vụ, trong hợp đồng đã thể hiện khách hàng có trách nhiệm tuân thủ các quy định thẩm tra/xác minh của CGLOBAL) CGLOBAL yêu cầu quý khách hàng được chứng nhận phải tuân thủ theo:

- Các yêu cầu của CGLOBAL khi viện dẫn về tình trạng thẩm tra/xác minh của mình trên phương tiện truyền thông như internet, tờ giới thiệu hoặc quảng cáo hay các tài liệu khác;

- Không đưa ra hoặc không cho phép tuyên bố sai lệch về chứng chỉ kết quả thẩm tra, xác minh hoặc báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh, cũng như phạm vi thẩm tra/xác minh.

- Không sử dụng hoặc cho phép sử dụng tài liệu thẩm tra/xác minh hoặc bất cứ phần nào trong tài liệu thẩm tra/xác minh theo cách sai lệch;

- Ngay khi hủy bỏ chứng chỉ kết quả thẩm tra, xác minh hoặc báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh, ngừng sử dụng tất cả các hình thức quảng cáo có đề cập đến các chứng chỉ kết quả thẩm tra, xác minh hoặc báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh, theo yêu cầu của CGLOBAL;

- Không được hàm ý là thẩm tra, xác minh áp dụng cho các hoạt động và địa điểm nằm ngoài phạm vi thẩm tra, xác minh;

- Không được sử dụng kết quả thẩm tra, xác minh theo cách có thể làm cho CGLOBAL và/hoặc hệ thống thẩm tra, xác minh mang tiếng xấu và mất lòng tin với công chúng.

Dấu thẩm tra xác minh của CGLOBAL thể hiện trên các chứng chỉ kết quả thẩm tra, xác minh hoặc báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh được thể hiện như Hình 03:



QUY ĐỊNH VỀ SỬ DỤNG DẤU HIỆU CHỨNG NHẬN, DẤU HIỆU THẨM TRA/XÁC MINH / GENERAL REGULATION ON USE OF CERTIFICATE MARKS AND VERIFICATION / VALIDATION MARKS

Mã hiệu/Code:
REG.03

Lần ban hành/
Issuance times: **03**

Hiệu lực/ Effective
date: **10.04.2025**



Hình 03. Hình dạng của dấu hiệu của kết quả chương trình thẩm định/xác minh (Verification) và thẩm tra xác nhận giá trị sử dụng (Validation) do CGLOBAL cấp cho khách hàng

Lưu ý:

- Tùy theo chuẩn mực được thẩm tra xác minh là tiêu chuẩn nào thì sẽ ghi số tiêu chuẩn tương ứng vào phần trống ở phần dấu ... theo mẫu ở bên trên.
- Tùy theo Tổ chức ban hành tiêu chuẩn dùng làm chuẩn mực cho hoạt động thẩm tra/xác minh là ISO hay tổ chức/hội/hiệp hội nào mà mã của tổ chức ban hành tiêu chuẩn được điều chỉnh tương ứng (thay ISO bằng tên viết tắt của tổ chức ban hành tiêu chuẩn khác).
- Dòng CGLOBAL.xx.yy.zzzz là mã chứng chỉ chứng nhận do CGLOBAL cấp cho từng khách hàng riêng biệt.

Lựa chọn phương án sử dụng: Tùy theo nhu cầu sử dụng in trên các phương tiện in ấn, quảng cáo mà khách hàng có thể sử dụng các phương án in dấu kết quả chương trình thẩm định/xác minh + Logo thương hiệu của CGLOBAL theo hướng dẫn tại của **F04-REG.03 – Thông báo sử dụng dấu hiệu của kết quả chương trình thẩm định/xác minh (Verification) và thẩm tra xác nhận giá trị sử dụng (Validation)**

Lưu ý: Khách hàng không được phép chỉ để dấu kết quả chương trình thẩm định/xác minh (Verification) và thẩm tra xác nhận giá trị sử dụng (Validation) trên nhãn sản phẩm dẫn đến hiểu nhầm là sản phẩm phù hợp với Tiêu chuẩn. Dấu chứng nhận chỉ được sử dụng trên các tài liệu, phương tiện quảng cáo, truyền thông của khách hàng.

Với mỗi tổ chức ban hành Tiêu chuẩn cho các chương trình thẩm định/xác minh (Verification) và thẩm tra xác nhận giá trị sử dụng (Validation) sẽ có các yêu cầu riêng/yêu cầu bổ sung về quy tắc sử dụng dấu. Do đó khi phát triển các chương trình thẩm tra/xác minh tiêu chuẩn của các tổ chức này, CGLOBAL sẽ ban hành bổ sung các quy định, hướng dẫn và thông báo sử dụng dấu.

4.5. Quản lý sử dụng dấu chứng nhận – dấu kết quả chương trình thẩm định/xác minh (Verification) và thẩm tra xác nhận giá trị sử dụng (Validation)

4.5.1 Quản lý dấu

- Dấu chứng nhận/dấu thẩm tra, xác minh được CGLOBAL giao quyền sử dụng và quản lý thống nhất cho các tổ chức, cá nhân sau khi được cấp giấy chứng nhận/chứng chỉ /báo cáo kết quả.

Chấm dứt việc sử dụng dấu trong các trường hợp sau:

- + Hết hạn hiệu lực chứng nhận /chứng chỉ /báo cáo kết quả.;
- + Tổ chức bị thu hồi chứng nhận / chứng chỉ /báo cáo kết quả.



QUY ĐỊNH VỀ SỬ DỤNG DẤU HIỆU CHỨNG NHẬN, DẤU HIỆU THẨM TRA/XÁC MINH / GENERAL REGULATION ON USE OF CERTIFICATE MARKS AND VERIFICATION / VALIDATION MARKS

Mã hiệu/Code:
REG.03

Lần ban hành/
Issuance times: **03**

Hiệu lực/ Effective
date: **10.04.2025**

+ Trong thời gian bị tạm thời đình chỉ hiệu lực chứng nhận/ chứng chỉ /báo cáo kết quả.

4.5.2 Sử dụng dấu

- Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận chứng chỉ /báo cáo kết quả thẩm tra xác minh được quyền sử dụng dấu chỉ đối với phạm vi được đánh giá cấp chứng nhận /chứng chỉ /báo cáo kết quả;

- Tổ chức, cá nhân được chứng nhận không được sử dụng dấu theo cách thức có thể gây hiểu nhầm của cơ quan quản lý, khách hàng về kết quả chứng nhận / chứng chỉ /báo cáo kết quả.

- Dấu chứng nhận/ dấu kết quả chương trình thẩm định/xác minh (Verification) và thẩm tra xác nhận giá trị sử dụng (Validation) có thể phóng to, thu nhỏ phù hợp với mục đích sử dụng nhưng phải đảm bảo đúng tỷ lệ, kích thước quy định.

4.6. Sử dụng dấu hiệu công nhận

Dấu hiệu công nhận được sử dụng theo hướng dẫn và bản thỏa thuận sử dụng dấu hiệu công nhận ký giữa CGLOBAL và tổ chức công nhận nhận.

CGLOBAL chỉ được sử dụng dấu hiệu công nhận trên các giấy chứng nhận / kết quả chương trình thẩm định/xác minh (Verification) và thẩm tra xác nhận giá trị sử dụng (Validation) mà có phạm vi nằm trong phạm vi được công nhận.

Ví dụ: Giấy chứng nhận của Khách hàng A thể hiện các phạm vi Code C22, O.84. Tuy nhiên tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận, CGLOBAL chỉ được BoA công nhận cho lĩnh vực C.22. Thì Nhân viên Phòng Chứng nhận phải tách phạm vi của khách hàng ra 2 GCN khác nhau, mà trong đó 1 Giấy chứng nhận mã C.22 được sử dụng dấu công nhận, Giấy chứng nhận còn lại không được sử dụng dấu công nhận.

Khi sử dụng dấu công nhận, nhân viên Phòng Chứng nhận cần tuyệt đối tuân thủ các yêu cầu trong quy định của tổ chức công nhận.

Phòng chứng nhận lưu ý tuyệt đối tuân thủ bản thỏa thuận sử dụng dấu hiệu công nhận ký giữa CGLOBAL và tổ chức công nhận để ra thông báo sử dụng dấu hiệu chứng nhận và dấu kết quả chương trình thẩm định/xác minh (Verification) và thẩm tra xác nhận giá trị sử dụng (Validation) phù hợp.

Mẫu dấu chứng nhận thể hiện trên chứng chỉ chứng nhận / các kết quả chương trình thẩm định/xác minh (Verification) và thẩm tra xác nhận giá trị sử dụng (Validation) được ban hành kèm theo REG.03 này.

4.7 Xử phạt vi phạm quy định sử dụng dấu chứng nhận / dấu các kết quả chương trình thẩm định/xác minh (Verification) và thẩm tra xác nhận giá trị sử dụng (Validation)

- Bất kỳ tổ chức, cá nhân nào được CGLOBAL giao quyền sử dụng dấu mà sử dụng một cách bất hợp pháp đều bị xử lý theo quy định của pháp luật;

- Tùy theo mức độ vi phạm sử dụng dấu CGLOBAL sẽ nhắc nhở, đình chỉ hoặc hủy bỏ việc chứng nhận và thu hồi Giấy chứng nhận/ các kết quả chương trình thẩm định/xác minh (Verification) và thẩm tra xác nhận giá trị sử dụng (Validation) đã cấp;



QUY ĐỊNH VỀ SỬ DỤNG DẤU HIỆU CHỨNG NHẬN, DẤU HIỆU THẨM TRA/XÁC MINH / GENERAL REGULATION ON USE OF CERTIFICATE MARKS AND VERIFICATION / VALIDATION MARKS

Mã hiệu/Code:
REG.03

Lần ban hành/
Issuance times: **03**

Hiệu lực/ Effective
date: **10.04.2025**

- Trường hợp bị hủy bỏ Giấy chứng nhận/ hủy bỏ các kết quả chương trình thẩm định/xác minh (Verification) và thẩm tra xác nhận giá trị sử dụng (Validation) đã cấp, các tổ chức không được tiếp tục sử dụng dấu chứng nhận trên các văn bản trên các tài liệu quảng cáo hay trên internet, website...

- CGLOBAL thông báo cho khách hàng và cơ quan, tổ chức có liên quan khi ra quyết định hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận/ hủy bỏ các kết quả chương trình thẩm định/xác minh (Verification) và thẩm tra xác nhận giá trị sử dụng (Validation) đã cấp cho các tổ chức vi phạm quy định của CGLOBAL.

5. Hồ sơ/Biểu mẫu

TT	Hồ sơ	Mã số	Nơi lưu	Thời gian lưu
1.	Mẫu Thông báo sử dụng dấu chứng nhận hệ thống quản lý	F01-REG.03	PCN	6 năm
2.	Mẫu Thông báo sử dụng dấu chứng nhận hợp chuẩn sản phẩm	F02-REG.03	PCN	6 năm
3.	Mẫu thỏa thuận chứng nhận và nhượng quyền thứ cấp (GLOBALG.A.P)	F03-REG.03	PCN	6 năm
4.	Mẫu Thông báo sử dụng dấu các kết quả chương trình thẩm định/xác minh (Verification) và thẩm tra xác nhận giá trị sử dụng (Validation)	F04-REG.03	PCN	2 năm